

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2025/HC-ST

Ngày 20 - 5 - 2025

*“V/v Kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Dụng và bà Bùi Thị Kim Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 246/2024/TLHC-ST ngày 27/11/2024 về việc “Kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59A/2025/QĐXXST-HC ngày 26/3/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 56A/2025/QĐ-TA ngày 25/4/2025 giữa các đương sự:

*** Người khởi kiện:** Bà Đinh Thị T, sinh năm 1971; địa chỉ: Xã H, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Hồng Q, sinh năm 1996; địa chỉ: Xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ liên hệ: Phường T, TP. B, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

*** Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Lê Đại T1 – C/v: Phó chủ tịch UBND Tp. B (Theo Giấy ủy quyền số 143/GUQ-UBND ngày 17/12/2024); Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông Trương Văn C – Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất Tp. B; ông Võ Quang T2 – Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất Tp. B (Theo Công văn số 6771/UBND-VP, ngày 19/12/2024); Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Phạm Hồng Q trình bày:**

Nguồn gốc đất: Thửa đất số 229, tờ bản đồ số 6, diện tích là 136,8m² (trong đó có 100m² đất ở tại nông thôn và 36,8m² đất trồng cây hàng năm) tại xã H, Tp. B, được UBND Tp. B cấp GCNQSDĐ số BT 883628 ngày 08/07/2015 cho bà Đinh Thị T (theo kết quả đo đạc thực tế thì thửa đất có tổng diện tích là 169,3m²). Bà Đinh Thị T đã sử dụng phần diện tích đất trên ổn định, không có tranh chấp. Toàn bộ diện tích đất nêu trên của bà T đã được thu hồi để thực hiện dự án đường Đông Tây theo Quyết định số 8737/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND Tp. B

Tháng 3/2022, Trung tâm phát triển Quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột mời bà Đinh Thị T và các hộ dân cùng dự án tham gia bốc thăm chọn lô tái định cư.

Ngày 29/12/2023 UBND Tp. B ban hành Quyết định số 7549/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường bằng đất ở đối với bà Đinh Thị T; Những người thừa kế của hộ ông Nguyễn Văn D; Bà Ngô Thị Kim P và những người thừa kế của ông Nguyễn Ngọc K khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đường Đông Tây, thành phố Buôn Ma Thuột.

Ngày 31/12/2023, UBND Tp. B ban hành Quyết định số 7727/QĐ-UBND về việc giao đất cho bà Đinh Thị T. Theo Quyết định này, bà Đinh Thị T được giao 01 thửa đất tái định cư tại Khu tái định cư xã H, thành phố B tại thửa đất số 1807 (thửa cũ: DO-RL3-8), tờ bản đồ số 17, diện tích 144m² đất ở. Theo Quyết định trên thì bà Đinh Thị T phải đóng số tiền sử dụng đất là (144m² x 7.300.000đồng/m²) = 1.051.200.000 đồng. Giá đất cụ thể căn cứ theo Quyết định số 5689/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND Tp. B. Ngày 09/01/2024 Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Buôn Ma Thuột ban hành Thông báo số 17/TB-TNMT về việc kê khai hồ sơ để thực hiện nghĩa vụ tài chính thì bà Đinh Thị T không đồng ý.

Lý do: Căn cứ Điều 69 Luật Đất đai năm 2013. Trình tự, thủ tục thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng

“...3. Việc quyết định thu hồi đất, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được quy định như sau:

Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quy định tại Điều 66 của Luật này quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong cùng một ngày;”

Tháng 12/2021 UBND Tp. B ban hành Quyết định thu hồi đất của gia đình bà Đinh Thị T nhưng đến cuối năm 2023 UBND Tp. B mới ban hành Quyết định giao đất, việc này là trái với quy định tại Điều 69, Luật Đất đai năm 2013.

Tại dự án này, tháng 3/2022 các hộ dân bị thu hồi đất trong đó có gia đình bà Đinh Thị T được Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột tổ chức cho bốc thăm chọn vị trí tại khu tái định cư xã H và trong năm 2022 các hộ dân

đều được UBND Tp. B ban hành Quyết định giao đất, đơn giá thu tiền sử dụng đất được áp dụng theo Quyết định số 5501/QĐ-UBND ngày 26/05/2022. Riêng gia đình bà Đinh Thị T đến ngày 31/12/2023 UBND Tp. B mới ban hành Quyết định giao đất và đơn giá thu tiền sử dụng đất được áp dụng theo Quyết định số 5689/QĐ-UBND ngày 29/9/2023.

Gia đình bà T đã làm đơn kiến nghị và được cơ quan có thẩm quyền trả lời với lý do là bà Đinh Thị T không cung cấp đủ giấy tờ liên quan đến việc xác nhận tình trạng hôn nhân nên UBND Tp. B không có cơ sở lập phương án giao đất tái định cư trong năm 2022.

Tuy nhiên, quá trình làm việc các cơ quan ban ngành không thông báo đến gia đình bà Đinh Thị T biết về việc này, gia đình bà Đinh Thị T cũng không hay biết và chờ đợi UBND Tp. B ban hành Quyết định giao đất, việc xác nhận tình trạng hôn nhân lẽ ra UBND Tp. B phải thông báo gửi đến các cơ quan liên quan và UBND xã Hòa Thắng nơi bà T đăng ký hộ khẩu thường trú để xác minh, bổ sung hồ sơ và lập phương án để sớm ban hành Quyết định giao đất cho gia đình bà Đinh Thị T. Tuy nhiên, UBND Tp. B không thực hiện việc xác minh này, đến năm 2023 UBND mới thông báo đến gia đình bà Đinh Thị T biết là cần bổ sung giấy tờ liên quan đến tình trạng hôn nhân việc này đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà Đinh Thị T.

Việc bà Đinh Thị T được giao đất tái định cư vào năm 2023 là lỗi của UBND Tp. B đã thực hiện không đúng quy định pháp luật trong việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Để đảm bảo sự công bằng giữa gia đình bà Đinh Thị T và các hộ dân khác cũng bị thu hồi đất trong cùng dự án.

Căn cứ các quy định trên, UBND Tp. B phải ban hành Quyết định giao đất cho bà Đinh Thị T đối với phần đơn giá đất áp dụng theo Quyết định số 5501/QĐ-UBND ngày 26/05/2022. Giá đất tại khu tái định cư xã H được phê duyệt năm 2022 là 6.300.000đ/m² áp dụng tính cho lô đất tái định cư của bà T mới đúng theo quy định của pháp luật.

Bà Đinh Thị T đã nhiều lần làm đơn kiến nghị đến UBND Tp. B, Trung tâm phát triển Quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột nhưng không được giải quyết thỏa đáng.

Do đó, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, bà T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy một phần Quyết định số 7727/QĐ-UBND về việc giao đất cho bà Đinh Thị T đối với phần về giá đất: Thu tiền sử dụng đất theo giá đất cụ thể tại Quyết định số 4284/QĐ-UBND ngày 25/07/2023 của UBND Tp. B.

- Buộc UBND Tp. B phải ban hành lại Quyết định giao đất cho bà Đinh Thị T đối với phần về giá đất: Thu tiền sử dụng đất theo giá đất cụ thể tại Quyết định số 5501/QĐ-UBND ngày 26/05/2022 của UBND Tp. B.

Bà T cam đoan không đồng thời khiếu nại Quyết định hành chính đến người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại.

*** Tại Công văn số 1034/UBND-TTPTQĐ ngày 03/3/2025, UBND Tp. B có quan điểm như sau:**

Ngày 29/12/2023, UBND Tp. B ban hành Quyết định số 7549/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường bằng đất ở khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đường Đông Tây, thành phố Buôn Ma Thuột (địa bàn xã Hòa Thắng). Ngày 31/12/2023, UBND Tp. B ban hành Quyết định số 7727/QĐ-UBND về việc giao đất cho bà Đinh Thị T với diện tích 144m². Qua nội dung đơn khởi kiện bà T cho rằng gia đình bốc thăm chọn lô tại thời điểm năm 2022 mà UBND Tp. B ban hành Quyết định giao đất và thu tiền sử dụng đất năm 2023 là không đúng. Vì vậy, gia đình khởi kiện đề nghị UBND Tp. B phải ban hành lại Quyết định giao đất cho bà Đinh Thị T đối với phần về giá đất: Thu tiền sử dụng đất theo giá đất cụ thể tại Quyết định số 5501/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của UBND Tp. B.

Ý kiến, quan điểm của UBND thành phố Buôn Ma Thuột: Khi thực hiện dự án Đường Đông Tây, thành phố Buôn Ma Thuột thì bà Đinh Thị T bị thu hồi 100m² đất ở. Trước đây, bà Đinh Thị T có sống chung với ông Võ Văn M không có đăng ký kết hôn. Từ năm 2004 đến năm 2009 thì sinh được 2 người con (làm giấy khai sinh cho các con thì bố mẹ là ông Võ Văn M và bà Đinh Thị T). Đến năm 2010 thì ông Võ Văn M bỏ đi đến nay không liên lạc được. Ngày 08/07/2015 bà Đinh Thị T được UBND Tp. B cấp Giấy chứng nhận QSDĐ số BT 883628 với tổng diện tích là 136,8m² đất (100m² đất ở tại nông thôn và 36,8m² đất trồng cây hàng năm) tại thửa đất số 229, tờ bản đồ số 6, xã H, Tp. B. Do bà T không cung cấp giấy xác nhận quan hệ hôn nhân với ông Võ Văn M (là người ở cùng và có đăng ký khai sinh cho các con của bà T) nên không có cơ sở xác minh điều kiện nhà ở, đất ở của bà Đinh Thị T trên địa bàn xã H, Tp. B để giao đất tái định cư cho bà T.

Ngày 07/12/2021, UBND Tp. B ban hành Quyết định số 8729/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương bồi thường, hỗ trợ và ban hành Quyết định số 8737/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để xây dựng công trình: Đường Đông Tây, thành phố Buôn Ma Thuột (địa bàn xã Hòa Thắng). Sau khi tổ chức họp các ngành, xét về nhu cầu đất ở của bà T cũng như điều kiện quỹ đất của địa phương, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: “Trường hợp thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mà hộ gia đình, cá nhân còn đất ở, nhà ở khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được bồi thường bằng tiền. Đối với địa phương có điều kiện về quỹ đất ở thì được xem xét để bồi thường bằng đất ở”. UBND thành phố Buôn Ma Thuột đã thống nhất phương án bồi thường bằng đất ở cho hộ bà T.

Căn cứ khoản 3 Điều 108 Luật đất đai năm 2013: “Thời điểm tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất là thời điểm Nhà nước quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất”. Ngày 29/12/2023, UBND Tp. B ban hành Quyết định số 7549/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường bằng đất ở khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Đường Đông Tây, thành phố Buôn Ma Thuột (địa bàn xã Hòa Thắng). Ngày 31/12/2023, UBND Tp. B ban hành Quyết định số 7727/QĐ-UBND về việc giao đất cho bà T với diện tích 144m² đất ở. Giá giao đất tái định cư cho bà T được thực hiện theo Quyết định số 5689/QĐ-UBND ngày 29/09/2023 của UBND Tp. B về việc phê duyệt bổ sung giá đất ở cụ thể tại Quyết định số 4284/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 để thu tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân trong năm 2023 tại các khu tái định cư trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột là đúng quy định. Từ những căn cứ trên, UBND Tp. B đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xem xét bác toàn bộ nội dung đơn khởi kiện của bà Đinh Thị T.

*** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa:**

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của Luật tố tụng hành chính trong quá trình giải quyết vụ án.

- Về nội dung: Qua phân tích đánh giá đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị T về việc: Hủy một phần Quyết định số 7727/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND Tp. B đối với nội dung về giá giao đất, buộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột phải áp dụng giá đất tại Quyết định số 5501/QĐ-UBND ngày 26/05/2022 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột để thu tiền sử dụng đất đối với thửa đất tái định cư đã giao cho bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các đương sự và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Bà Đinh Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên hủy một phần Quyết định số 7727/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố B đối với phần về giá đất và buộc UBND Tp. B phải ban hành lại Quyết định

giao đất cho bà Đinh Thị T trong đó áp dụng giá đất theo quy định tại Quyết định số 5501/QĐ-UBND ngày 26/05/2022 của UBND Tp. B.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Tổ tụng hành chính, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk thụ lý giải quyết vụ án theo thẩm quyền được quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính.

[1.2] *Về thời hiệu khởi kiện:* Ngày 31/12/2023, UBND Tp. B ban hành Quyết định số 7727/QĐ-UBND về việc giao đất cho bà Đinh Thị T. Ngày 08/11/2024 bà Đinh Thị T khởi kiện là trong thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

[1.3] *Về tư cách tham gia tố tụng và sự vắng mặt của các đương sự:* Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 158 Luật Tổ tụng Hành chính xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Khi thực hiện dự án Đường Đông Tây, thành phố Buôn Ma Thuột (địa bàn xã Hòa Thắng) UBND Tp. B đã thu hồi thửa đất số 229, tờ bản đồ số 6, xã H, Tp. B của bà Đinh Thị T theo Quyết định số 8737/QĐ-UBND ngày 07/12/2021. UBND Tp. B đã căn cứ điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, thống nhất phương án bồi thường bằng đất ở cho bà Đinh Thị T.

Ngày 31/3/2022, UBND Tp. B giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Buôn Ma Thuột và các Phòng, Ban liên quan, tổ chức cho người dân có đất ở bị thu hồi, nhận đất tái định cư bằng hình thức bốc thăm; bà Đinh Thị T được mời, tham gia bốc thăm và nhận 01 lô đất tái định cư là thửa đất số 1807 (thửa cũ: DO-RL3-8), tờ bản đồ số 17, tại khu tái định cư thôn 1, xã H, thành phố B.

Ngày 26/5/2022, UBND Tp. B ban hành Quyết định số: 5501/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 về phê duyệt giá đất, theo quyết định này lô đất bà T nhận tái định cư có giá là 6.300.000 đồng/m².

Tuy nhiên, đến ngày 29/12/2023, UBND Tp. B mới ban hành Quyết định số 7549/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường và đến ngày 31/12/2023 mới ban hành Quyết định số 7727/QĐ-UBND về việc giao đất cho bà Đinh Thị T với diện tích 144m² đất ở. Giá giao đất tái định cư cho bà T được thực hiện theo Quyết định số 5689/QĐ-UBND ngày 29/09/2023 của UBND Tp. B về việc phê duyệt bổ sung giá đất ở cụ thể tại Quyết định số 4284/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 để thu tiền sử dụng đất.

Việc UBND Tp. B cho rằng thời gian phê duyệt phương án bồi thường và quyết định giao đất bị kéo dài là do bà T không cung cấp giấy xác nhận tình trạng

quan hệ hôn nhân với ông Võ Văn M nên không có cơ sở xác minh điều kiện nhà ở, đất ở của bà Đinh Thị T trên địa bàn xã H, Tp. B để giao đất tái định cư cho bà T là không có cơ sở bởi lẽ, thửa đất bị thu hồi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Đinh Thị T, Quyết định thu hồi đất số 8737/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND Tp. B cũng xác định thu hồi đất của bà Đinh Thị T nên việc bồi thường cũng được xác định cho cá nhân, UBND Tp. B cũng không cung cấp được tài liệu nào chứng minh đã thông báo cho bà T biết về việc phải bổ sung giấy xác nhận tình trạng hôn nhân.

Như vậy, việc ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường và Quyết định giao đất không cùng thời điểm với việc bốc thăm nhận đất tái định cư của bà Đinh Thị T dẫn đến việc giá đất của thửa đất mà bà T được giao bị thay đổi (tăng 1.000.000 đồng/m²) là lỗi của UBND Tp. B.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị T về việc: Hủy một phần Quyết định số 7727/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND Tp. B “về việc giao đất cho bà Đinh Thị T” đối với phần: “Về giá đất: Thu tiền sử dụng đất theo giá đất cụ thể tại Quyết định số 5689/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND Tp. B; Buộc UBND Tp. B phải ban hành lại Quyết định giao đất cho bà Đinh Thị T, áp dụng giá đất để thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 5501/QĐ-UBND ngày 26/05/2022 của UBND Tp. B.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên bà Đinh Thị T không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Người bị kiện UBND Tp. B phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng Hành chính;

Căn cứ khoản 3 Điều 69; khoản 3 Điều 108 Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Áp dụng khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2] Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị T.

Hủy một phần Quyết định số 7727/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND Tp. B “về việc giao đất cho bà Đinh Thị T” đối với phần: “Về giá đất: Thu tiền sử dụng đất theo giá đất cụ thể tại Quyết định số 5689/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND Tp. B;

Buộc UBND Tp. B phải ban hành lại Quyết định giao đất cho bà Đinh Thị T, áp dụng giá đất để thu tiền sử dụng đất đối với thửa đất mà bà T được giao tái định cư theo Quyết định số 5501/QĐ-UBND ngày 26/05/2022 của UBND Tp. B.

[3] Về án phí: Ủy ban nhân dân thành phố B phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Bà Đinh Thị T không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, được nhận lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí do Phạm Hồng Q nộp thay theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0014186 ngày 19/11/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

[4] Về quyền kháng cáo: Người khởi kiện có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị kiện vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thu Trang